BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

dopq.k2dt_Phan Quang Do_20/04/2026 17:17:43

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO DO BỘ Y TẾ ĐẶT HÀNG ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027
LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU CUNG CẤP BẰNG CHỨNG PHỤC VỤ QUẢN LÝ, XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH, PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ VÀ ĐÁP ỨNG Y TẾ CÔNG CỘNG
(Kèm theo Quyết định số: 1022 /QĐ-BYT ngày 15 / 4 /2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	Tên đề tài /Đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/ Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (Triệu đồng)
1	Xây dựng và thử nghiệm mô hình đào tạo thích ứng (Adaptive Learning) nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số cho cán bộ y tế tuyến phường/xã trong bối cảnh mô hình chính quyền hai cấp	Thực hiện triển khai: - Luật số 72/2025/QH15 Tổ chức chính quyền địa phương - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị	1. Đánh giá thực trạng và xác định nhu cầu đào tạo về lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số cho cán bộ y tế tuyến xã trong bối cảnh mô hình chính quyền hai cấp tại một số tỉnh/thành của Việt Nam. 2. Xây dựng chương trình, nội dung và mô hình đào tạo thích ứng (Adaptive Learning) về lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số phù hợp với đặc thù công việc tại tuyến phường/xã. 3. Thử nghiệm và đánh giá hiệu quả mô hình đào tạo thích ứng (Adaptive Learning) đối với việc tăng cường kỹ năng lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số cũng như cải thiện chất lượng công việc của cán bộ y tế tuyến phường/xã.	1. Báo cáo về năng lực và lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số cho cán bộ y tế tuyến xã trong bối cảnh mô hình chính quyền hai cấp tại một số tỉnh/thành của Việt Nam. 2. Mô hình đào tạo thích ứng (Adaptive Learning) về lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số phù hợp với đặc thù công việc tại tuyến phường/xã. 3. Báo cáo về hiệu quả mô hình đào tạo thích ứng (Adaptive Learning) đối với việc tăng cường kỹ năng lãnh đạo/quản trị y tế và chuyển đổi số cũng như cải thiện chất lượng công việc của cán bộ y tế tuyến phường/xã. 4. Xuất bản: 01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc tế/ 01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc gia 5. Đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh; 02 thạc sỹ	1. Đối với cơ quan quản lý: Ban hành các thông tư, hướng dẫn về vị trí việc làm và tiêu chuẩn đào tạo cán bộ y tế phường/xã trong tình hình mới. 2. Các Trường Đại học Y Dược sử dụng kết quả để chuẩn hóa chương trình đào tạo liên tục (CME) cho tuyến cơ sở. 3. Nhân rộng mô hình: Triển khai trên quy mô rộng hơn	5.000

TT	Tên đề tài /Đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/ Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (Triệu đồng)
2	Xây dựng nền tảng số tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thi đánh giá chuẩn năng lực hành nghề bác sĩ Việt Nam	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị	1. Mô tả thực trạng năng lực số của sinh viên y khoa và bác sĩ mới ra trường và các yếu tố ảnh hưởng 2. Xây dựng nền tảng số tích hợp AI và ứng dụng hỗ trợ ôn thi đánh giá năng lực hành nghề đáp ứng năng lực và nhu cầu người học ở Việt Nam 3. Đánh giá hiệu quả bước đầu của việc triển khai thí điểm nền tảng số ở một số Trường Đại học Y Dược 4. Đánh giá tính khả thi, tính chấp nhận và khả năng nhân rộng mô hình nền tảng số cho các năm tiếp theo trong bối cảnh mở rộng đánh giá năng lực hành nghề.	1. Báo cáo đánh giá thực trạng năng lực số ứng dụng trong tự học của sinh viên y khoa và bác sĩ mới ra trường tại Việt Nam 2. Báo cáo đánh giá hiệu quả, tính khả thi, tính chấp nhận và khả năng nhân rộng nền tảng số tích hợp AI và ứng dụng hỗ trợ ôn thi năng lực hành nghề của bác sĩ. 3. Nền tảng số tích hợp AI và ứng dụng hỗ trợ ôn thi chuẩn năng lực hành nghề bác sĩ Việt Nam dựa trên dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống 4. Xuất bản: 01 bài báo thuộc hệ thống WoS/SCopus và 01 bài báo trên tạp chí trong nước được HĐGSNN công nhận. 5. Đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 NCS và ít nhất 01 ThS bảo vệ luận văn	1. Đối với cơ quan quản lý: Sử dụng kết quả trong triển khai kỳ thi đánh giá năng lực hành nghề 2. Đối với các cơ sở đào tạo: điều chỉnh chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đánh giá theo chuẩn năng lực bác sĩ quốc gia.	3.000
3	Xây dựng mô hình trung tâm đổi mới sáng tạo và bộ chỉ số đánh giá đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế	Thực hiện triển khai: - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị	1. Đánh giá thực trạng Việt Nam, tổng kết kinh nghiệm quốc tế và đề xuất kế hoạch triển khai thí điểm trung tâm đổi mới sáng tạo ngành y tế 2. Xây dựng và vận hành thí điểm hai Trung tâm đổi mới sáng tạo tại một số cơ sở đào tạo, nghiên cứu, cung cấp dịch vụ phòng bệnh và khám chữa bệnh có uy tín và tiềm năng phù hợp 3. Xây dựng và thử nghiệm bộ chỉ số đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế và áp dụng đánh giá kết quả hoạt động của Trung tâm đổi mới sáng tạo thí điểm	1. Báo cáo về thực trạng Việt Nam, bài học quốc tế và đề xuất giải pháp triển khai Trung tâm đổi mới sáng tạo trong y tế 2. Bộ chỉ số đánh giá đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế, kèm theo hướng dẫn áp dụng 3. Ít nhất 04 sản phẩm NCKH start-up được đưa vào giai đoạn scale-up và tiếp cận đối tác sử dụng/thương mại hóa 4. Xuất bản: 01 bài báo trên tạp chí hệ thống WoS/Scopus, và 01 bài báo trên tạp chí trong nước được HĐGSNN công nhận 5. Đào tạo ít nhất 02 học viên ThS bảo vệ luận văn	1. Đối với cơ quan quản lý: - Sử dụng kết quả trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế. -sử dụng công cụ đánh giá thường xuyên hiệu quả hoạt động đổi mới sáng tạo trong ngành y tế, phục vụ quản lý, giám sát và hoạch định chính sách. 2. Mô hình Trung tâm đổi mới sáng tạo được nhân rộng	4.000

TT	Tên đề tài /Đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/ Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (Triệu đồng)
4	Nghiên cứu đề xuất mô hình tổ chức cung cấp dịch vụ y tế tại một số vùng biển, đảo Việt Nam phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp	Thực hiện triển khai: - Luật số 72/2025/QH15 Tổ chức chính quyền địa phương - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị	1.Mô tả thực trạng và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng dịch vụ y tế của người dân tại một số vùng biển, đảo Việt Nam. 2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới năng lực cung ứng dịch vụ y tế của mạng lưới y tế tại các địa bàn nghiên cứu. 3. Xây dựng đề xuất mô hình dịch vụ y tế ở một số vùng biển, đảo và một số giải pháp ưu tiên để nâng cao khả năng tiếp cận, tính liên tục và chất lượng dịch vụ y tế trong mô hình chính quyền hai cấp.	1. Báo cáo phân tích thực trạng sử dụng và tiếp cận dịch vụ y tế của người dân tại khu vực biển, đảo. 2. Báo cáo phân tích thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng tới năng lực cung ứng dịch vụ y tế của các cơ sở y tế tại khu vực biển, đảo. 3. Báo cáo đề xuất mô hình tổ chức cung cấp dịch vụ y tế và mô hình đào tạo nâng cao năng lực cán bộ y tế công tác tại khu vực biển, đảo nhằm nâng cao khả năng tiếp cận, tính liên tục và chất lượng dịch vụ y tế. 4. Xuất bản: 01 bài báo trên tạp chí hệ thống WoS/Scopus, và 01 bài báo trên tạp chí trong nước được HĐGSNN công nhận 5. Đào tạo: ít nhất 02 học viên ThS bảo vệ luận văn	1. Đối với cơ quan quản lý: Sử dụng mô hình tổ chức dịch vụ y tế tại khu vực biển, đảo trong bối cảnh mới để nhân rộng trên toàn quốc 2. Đơn vị đào tạo: Có kế hoạch đầu tư cơ sở trang thiết bị, kế hoạch đào tạo nhân lực	2.500
5	Nghiên cứu tăng cường hiệu quả và bền vững của chính sách Bảo hiểm y tế nhằm giảm gánh nặng chi phí y tế của người dân	Thực hiện triển khai: - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị - Nghị quyết số 282/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị	1. Đánh giá thực trạng tài chính, hiệu quả bao phủ quyền lợi và tính bền vững của Quỹ BHYT. Xác định các tồn tại, bất cập và nguyên nhân. 2. Xây dựng mô hình dự báo cân đối Quỹ BHYT theo các kịch bản thực hiện miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi BHYT đến 2030; 3. Xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá tính bền vững và hiệu quả của chính sách BHYT	1. Báo cáo về thực trạng tài chính thu chi, phân bổ, sử dụng, chi tiêu Quỹ BHYT và thực trạng thụ hưởng về dịch vụ y tế, gánh nặng chi tiền túi cho y tế của người có BHYT, Xác định các tồn tại, bất cập và nguyên nhân 2. Báo cáo đề xuất mô hình dự báo cân đối Quỹ BHYT đến 2030 theo các kịch bản về thực hiện miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi BHYT đến 2030 về mức đóng BHYT; lộ trình tính đủ giá DVYT; đổi mới phương thức chi trả… 3. Báo cáo đề xuất chính sách về tăng tính bền vững tài chính và hiệu quả của chính sách BHYT, giảm gánh nặng chi phí y tế cho người dân 4. Xuất bản: 01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc tế/ 01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc gia. 5. Đào tạo: hỗ trợ đào tạo 02 thạc sỹ	Đối với cơ quan quản lý: Sử dụng kết quả để xây dựng và triển khai Đề án từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí theo chỉ đạo của Nghị Quyết số 72-NQ/TW cũng như hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách liên quan	4.000

donotsoft_Bản cứng Đã ký 04/12/2025 11:17:43

TT	Tên đề tài /Đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/ Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (Triệu đồng)
6	Nghiên cứu đề xuất mô hình triển khai khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời bằng sổ sức khỏe điện tử tại Việt Nam.	Thực hiện triển khai: - Luật số 72/2025/QH15 Tổ chức chính quyền địa phương - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị	1. Đánh giá thực trạng và kết quả triển khai khám sức khỏe định kỳ. Phân tích các khó khăn, hạn chế. 2. Đánh giá thực trạng năng lực y tế cơ sở và hệ thống thông tin dữ liệu hiện hành; 3. Tổng quan quốc tế các mô hình và các bài học kinh nghiệm triển khai khám sức khỏe định kỳ trên thế giới; 4. Đề xuất mô hình khám sức khỏe định kỳ và sử dụng dữ liệu điện tử để quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời, bao gồm dự báo chi phí và lộ trình thực hiện;	1. Báo cáo về thực trạng và kết quả triển khai khám sức khỏe định kỳ về danh mục khám sức khỏe, phương thức tổ chức, nguồn tài chính, cơ chế chi trả, phối hợp giữa các bên. Phân tích các khó khăn, hạn chế và nguyên nhân. 2. Báo cáo về thực trạng năng lực y tế cơ sở trong cung ứng dịch vụ KSK và thực trạng hệ thống thông tin dữ liệu, các điều kiện để triển khai KSK định kỳ; 3. Báo cáo tổng quan kinh nghiệm quốc tế về phạm vi KSK định kỳ về đối tượng, danh mục, mô hình tổ chức, nguồn tài chính, sổ sức khỏe điện tử và quản lý kết nối dữ liệu KSK thiết lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe toàn dân; 4. Mô hình triển khai KSKĐK về tổ chức, cơ chế tài chính, mô hình dữ liệu và sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe toàn dân. Ước tính tác động ngân sách và lộ trình thực hiện. 5. Xuất bản: 01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc tế/ 02 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc gia. 6. Đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 thạc sỹ	Đối với cơ quan quản lý: Sử dụng kết quả nghiên cứu để xây dựng và triển khai Đề án miễn viện phí	4.000

donotsign_Quang Dũng 20/04/2026 11:17:43

TT	Tên đề tài /Đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/ Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (Triệu đồng)
7	Đánh giá thực trạng hệ thống chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, xây dựng khung tiêu chí chất lượng dịch vụ và mô hình quản trị phù hợp bối cảnh Việt Nam	Thực hiện triển khai: - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị - Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị	1. Đánh giá thực trạng hệ thống chăm sóc sức khỏe người cao tuổi Việt Nam ở một số địa phương đại diện vùng miền 2. Xây dựng khung tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ và thí điểm ở một số cơ sở chăm sóc chuyên khoa 3. Xây dựng và thí điểm mô hình quản trị hệ thống chăm sóc sức khỏe người cao tuổi mang tính tích hợp (Integrated Geriatric Care System) dựa trên chuyển đổi số tại một số địa phương	1. Báo cáo thực trạng hệ thống chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại một số địa phương đại diện vùng miền, bao gồm: nhân lực, chuyên khoa, mô hình chăm sóc, trang thiết bị, quy trình, chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị hệ thống. 2. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ và mô hình quản trị hệ thống chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa trên nền tảng số 4. Báo cáo đánh giá hiệu quả thí điểm đánh giá chất lượng dịch vụ và mô hình quản trị 5. Xuất bản: 01 bài báo thuộc hệ thống WoS/SCopus và 01 bài báo trên tạp chí trong nước được HĐGSNN công nhận. 6. Đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 NCS và ít nhất 01 ThS bảo vệ luận văn	1. Đối với cơ quan quản lý: xây dựng mô hình chăm sóc tích hợp người cao tuổi cấp quốc gia 2. Tích hợp vào Đề án chuyển đổi số y tế 3. Mô hình cho chính quyền địa phương khác triển khai nhân rộng	5.000

dongnai.gov - Phan Quang Dũng 23/04/2026 11:17:43

TT	Tên đề tài /Đề án	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Dự kiến kết quả/ Yêu cầu đối với kết quả	Phương án sử dụng kết quả	Dự kiến mức trần kinh phí (Triệu đồng)
8	Nghiên cứu đề xuất mô hình quản trị trạm y tế xã trong bối cảnh đổi mới tổ chức chính quyền địa phương và chuyển đổi số y tế nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu	Thực hiện triển khai: - Luật số 72/2025/QH15 Tổ chức chính quyền địa phương - Nghị Quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị	1.Phân tích, đánh giá nhu cầu CSSK của người dân, mức độ phù hợp của chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, quản lý và điều hành cung cấp dịch vụ y tế cho người dân tại tuyến cơ sở. 2.Đánh giá thực trạng và đề xuất cơ cấu nhân lực y tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; xác định khung năng lực, nhu cầu đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế tuyến cơ sở. 3.Phân tích các nguồn tài chính, cơ cấu tài chính và cơ chế chi trả cho dịch vụ y tế tuyến cơ sở; đề xuất cơ chế tài chính công bằng, hiệu quả và bền vững cho các hoạt động y tế tuyến cơ sở	1. Báo cáo phân tích, đánh giá nhu cầu CSSK của người dân, mức độ phù hợp của chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, quản lý và điều hành cung cấp dịch vụ y tế cho người dân tại tuyến cơ sở. 2. Báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất cơ cấu nhân lực y tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; xác định khung năng lực, nhu cầu đào tạo và các giải pháp phát triển nguồn nhân lực y tế tuyến cơ sở. 3. Báo cáo phân tích các nguồn tài chính, cơ cấu tài chính và cơ chế chi trả cho dịch vụ y tế tuyến cơ sở; đề xuất cơ chế tài cho y tế tuyến cơ sở. 4. Đề xuất chính sách (Văn bản quản lý của nhà nước, chức năng nhiệm vụ mới, nguồn lực, cơ chế vận hành ..) xây dựng, phát triển hệ thống y tế tuyến cơ sở trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. 5. Xuất bản: 01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc tế/01 bài báo khoa học xuất bản trên tạp chí có phản biện quốc gia. 6. Đào tạo: hỗ trợ đào tạo 01 thạc sỹ	Đối với cơ quan quản lý: sử dụng kết quả nghiên cứu để xây dựng và triển khai hệ thống y tế tuyến cơ sở trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.	5.000

Trần Thị Thanh Quang Doc_29/04/2026 11:17:43